

Số ~~365~~ /QĐ-UBND

Mang Yang, ngày ~~1~~ tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động
của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Mang Yang trong năm 2019**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

- Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;
- Căn cứ Luật Giao dịch điện tử năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;
- Quyết định số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 - 2020;
- Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai;
- Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của UBND huyện Mang Yang về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện Mang Yang;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện tại Tờ trình số: ~~147~~/TTr-VHTT ngày ~~10~~/12/2018.

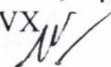
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Mang Yang năm 2018.

Điều 2: Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Sở TT&TT tỉnh;
- TT HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-VX. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Krung Dam Đoàn

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Mang Yang trong năm 2019

Ban hành kèm Quyết định số ~~315~~ ³¹⁵ /QĐ-UBND ngày ~~12~~ ¹² /12/2018 của UBND huyện Mang Yang

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;
- Căn cứ Luật Giao dịch điện tử năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;
- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin (CNTT) đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập Quốc tế;
- Quyết định số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/1/2012 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của tỉnh Gia Lai;

Ủy ban nhân dân huyện Mang Yang xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện năm 2019, với nội dung như sau:

II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2019

1. Xây dựng và tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin:

- Tiếp tục rà soát, đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật đáp ứng triển khai ứng dụng CNTT dùng chung của huyện theo các tiêu chí CCHC của huyện và tỉnh trong tình hình mới.
- Duy trì và vận hành hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng giữa các cơ quan chuyên môn huyện để phục vụ cho các phần mềm dùng chung trao đổi, chia sẻ tài nguyên trên môi trường mạng.
- Bố trí đầu tư kinh phí trong năm 2019 có 12 xã, thị trấn được đầu tư hệ thống một cửa điện tử và phần mềm quản lý Giao việc.
- Triển khai hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước:

- + Tỷ lệ hồ sơ, văn bản trao đổi dưới dạng điện tử: 80% trở lên (thông báo, công văn, phiếu chuyển, giấy mời);

+ Tỷ lệ văn bản, tài liệu lưu trữ được số hóa, phục vụ tra cứu, tìm kiếm và xử lý thông tin đạt 90%;

+ Tỷ lệ văn bản đi được số hóa và xử lý trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản điều hành đạt 90% trở lên;

+ Triển khai phần mềm quản lý văn bản điều hành đến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, các đơn vị hành chính cấp xã đạt tỷ lệ 100%;

+ Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, đơn vị hành chính cấp xã thực hiện xử lý văn bản trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản điều hành có hiệu quả;

+ Tỷ lệ cán bộ công chức sử dụng hộp thư công vụ trong trao đổi công việc từ 90% trở lên;

+ Tỷ lệ sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử đạt 100%;

+ Đăng tải các thông tin lên Cổng TTĐT đầy đủ kịp thời, thuận tiện trong truy cập, khai thác thông tin; duy trì hoạt động Cổng TTĐT của huyện phục vụ cho người dân và doanh nghiệp, triển khai các mức độ công trực tuyến mức độ 1,2 và tiến tới sử dụng mức độ công trực tuyến 3.

+ Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 19/10/2016.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- 100% các xã, thị trấn trên địa bàn đảm bảo hạ tầng kỹ thuật cơ bản về CNTT để chuẩn bị thực hiện kết nối vào mạng đường truyền số liệu chuyên dùng trong năm 2019.

- Triển khai thực hiện cơ chế một cửa điện tử liên thông tại Bộ phận TN&TKQ phục vụ công tác cải cách thủ tục hành chính, tiếp nhận sồ sơ trực tuyến công mức độ 3.

- Thường xuyên cập nhật các thông tin chỉ đạo, điều hành, các tin, bài, hướng dẫn thủ tục hành chính trên Cổng Thông tin điện tử huyện để phục vụ cho người dân và doanh nghiệp.

III. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH NĂM 2019.

1. Hạ tầng kỹ thuật:

- Tiếp tục triển khai các nội dung, tiêu chí đảm bảo hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước; chủ động xây dựng hoàn thiện hạ tầng CNTT phù hợp với nhu cầu ứng dụng thực tế của đơn vị, địa phương và định hướng phát triển chung của tỉnh.

- Có cơ chế sao lưu cơ sở dữ liệu. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, chứng thực người sử dụng bằng username/password trên hệ thống tên miền motcuamangyang.gialai.gov.vn và các phần mềm bản quyền về phòng chống virus, mã độc trên máy tính trạm.

- Các xã, thị trấn tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật và phát triển nguồn nhân lực CNTT đảm bảo khả năng ứng dụng CNTT tại cơ quan đạt hiệu quả thiết thực và thực hiện kết nối vào mạng đường truyền số liệu chuyên dùng của huyện theo quy định.

- Thực hiện công tác quản lý, bảo quản, bảo trì cơ sở hạ tầng CNTT, có cơ chế khắc phục sự cố; đảm bảo khả năng hoạt động liên tục của hệ thống.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ:

- Tăng cường ứng dụng hộp thư điện tử trong quản lý và giao dịch văn bản điện tử giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm mã nguồn mở, từng bước thay thế dần các phần mềm thương mại.

- Triển khai ứng dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng để đảm bảo an toàn cho các trao đổi thư điện tử, văn bản điện tử.

- Tăng cường ứng dụng quản lý văn bản và điều hành trên môi trường mạng. Triển khai sử dụng có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành trên môi trường mạng đến các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- củng cố lại hệ thống loa, đài, trạm truyền thanh không dây tại các xã, thị trấn nhằm cung cấp thông tin về lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, kinh tế xã hội, chính sách và pháp luật của Nhà nước, thông tin về tài nguyên và môi trường trên địa bàn; đưa hệ thống thông tin y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng phổ biến rộng rãi trên địa bàn dân cư sinh sống qua các phương tiện truyền thông và CNTT.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT trong mô hình một cửa của huyện; duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của huyện phục vụ cho người dân và doanh nghiệp; triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2, 3.

- Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa theo kế hoạch của tỉnh.

- Khuyến khích tạo cơ chế thuận lợi để các doanh nghiệp tăng cường đầu tư cho lĩnh vực ứng dụng CNTT, khoa học công nghệ tại địa phương.

4. Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin:

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; xây dựng và triển khai các quy định nội bộ của cơ quan về công tác đảm bảo an toàn thông tin khi ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Triển khai các giải pháp phòng chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân; triển khai giải pháp nhật ký, sao lưu dữ liệu đối với các hệ thống thông tin quan trọng, trang thông tin điện tử huyện; áp dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử.

- Tăng cường công tác quản lý đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ viễn thông, internet để kịp thời xử lý và phát hiện những sai sót, vi phạm gây ảnh hưởng đến an toàn thông tin mạng.

5. Về đào tạo và bố trí nguồn nhân lực CNTT:

- Tăng cường công tác tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, phòng ban, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn; tập huấn nghiệp vụ an toàn an ninh thông tin cho cán bộ phụ trách CNTT tại các đơn vị; khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên

chức và nhân viên tham gia các các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức Tin học, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm, cải tiến trong xử lý công việc; chú trọng phát triển các loại hình dạy nghề nhằm đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ trong lĩnh vực CNTT.

- Trong công tác tuyển dụng, cần kiểm tra kiến thức và kỹ năng về ứng dụng CNTT bằng khả năng đáp ứng được yêu cầu công việc thực tế; tiếp tục nghiên cứu và triển khai các chính sách ưu đãi thích hợp cho cán bộ, công chức phụ trách về công nghệ thông tin nhằm duy trì và thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp tài chính:

- Ngân sách địa phương: đảm bảo việc xây dựng hoàn thiện hạ tầng và đào tạo CNTT cho cán bộ, công chức tại các phòng, ban và các xã, thị trấn của huyện.

- Ngân sách tỉnh: hỗ trợ cho việc đầu tư và trang bị phần mềm ứng dụng, phần mềm quản lý, phần mềm nghiệp vụ và các ứng dụng khoa học kỹ thuật phục vụ cho hoạt động sản xuất của người dân trên địa bàn huyện.

- Vốn từ các thành phần kinh tế: Khuyến khích tạo cơ chế thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư mạnh mẽ cho ứng dụng CNTT tại địa phương.

2. Giải pháp triển khai:

Thực hiện đồng bộ các giải pháp ứng dụng CNTT song song với cải cách hành chính công theo hướng đầu tư, triển khai thí điểm mô hình tại đơn vị có đủ nguồn lực và đảm bảo cơ sở hạ tầng sau đó triển khai nhân rộng trên địa bàn.

3. Giải pháp tổ chức:

- Các cơ quan, đơn vị từng bước kiện toàn bộ máy, đội ngũ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác ứng dụng công nghệ thông tin; tiến tới xây dựng mạng lưới cán bộ làm nhiệm vụ phát triển CNTT và an ninh mạng của huyện.

- Thực hiện chức năng tham mưu với các cấp, ngành chức năng về chính sách thu hút cán bộ làm công tác ứng dụng CNTT.

4. Giải pháp môi trường chính sách:

- Ưu tiên tuyển dụng và xét chọn cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên làm việc cho cơ quan nhà nước phải có kỹ năng, kiến thức về lĩnh vực CNTT bên cạnh yêu cầu về kiến thức chuyên môn. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách thu hút, ưu đãi của pháp luật quy định.

- Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo hành chính về lĩnh vực CNTT; tuyên truyền rộng rãi nhằm nâng cao nhận thức về các lợi ích trong việc xây dựng Chính phủ điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin huyện, chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình, dự án đã được phân công phát triển công nghệ thông tin; thực hiện chức năng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các

cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2019; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, tỉnh theo quy định.

2. Phòng Nội vụ huyện:

Xây dựng Kế hoạch CCHC huyện năm 2019. Tiếp tục đưa tiêu chí CNTT, việc hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ phân công theo kế hoạch này vào đánh giá công việc hàng năm.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu UBND huyện các giải pháp, đề án tăng cường đầu tư trang thiết bị CNTT phục vụ cho công tác giảng dạy và đào tạo nghề Tin học, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu học tập cho học sinh, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

4. Văn phòng HĐND&UBND huyện:

Tham mưu công tác quản lý, vận hành và duy trì hệ thống ứng dụng mạng LAN, mạng đường truyền số liệu chuyên dùng huyện; đề xuất các giải pháp về phần mềm và phần cứng trong lĩnh vực ứng dụng CNTT áp dụng trên địa bàn huyện.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

Tham mưu UBND huyện bố trí, sử dụng ngân sách huyện cho các dự án, nhiệm vụ triển khai ứng dụng CNTT theo Kế hoạch của UBND huyện; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Tăng cường sử dụng hệ thống mail công vụ, hệ thống Quản lý văn bản điều hành có hiệu quả.

- Hàng năm ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Mang Yang năm 2019/.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT tỉnh (B/c);
- TT HU, HĐND huyện (B/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K/CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Krung Dam Đoàn

PHỤ LỤC

Kinh phí dự kiến đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019
Ban hành kèm Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND huyện Mang Yang



STT	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC, NHIỆM VỤ	NỘI DUNG, QUY MÔ, ĐẦU TƯ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (1.000 đồng)	
				Ngân sách	Vốn khác
I. Đầu tư phần cứng, bảo trì, bảo dưỡng, duy trì hệ thống nội bộ tại đơn vị					
1	Mua máy tính bàn, máy xách tay	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Năm 2019	150.000.000	
2	Thuê đường truyền Internet, thuê IP tĩnh	UBND huyện	Năm 2019	60.000.000	
3	Chi cho ban biên tập trang tin điện tử	UBND huyện	Năm 2019	60. 000.000	
4	Thay RAM, ổ cứng, bàn phím, màn hình, chuột, máy vi tính	Các phòng, ban, đơn vị	Năm 2019	70. 000.000	
5	Đầu tư trang thiết bị, bảo trì hệ thống cho bộ phận 1 của điện cửa huyện	UBND huyện	Năm 2019	220.000.000	
II. Đầu tư mua sắm phần mềm					
1	Mua phần mềm diệt virus, license, phần mềm thiết bị tường lửa hoặc các phần mềm khác	UBND huyện và các phòng, ban, đơn vị	Năm 2019	65.000.000	
2	Kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống một cửa cấp xã	UBND xã, thị trấn	2019	1.950.000.000	
3	Hội nghị truyền hình cấp xã	UBND các xã, thị trấn	2019	1.400.000.000	
III. Đầu tư đào tạo về công nghệ thông tin					
1	Tham gia lớp tin học tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện	Công chức các xã, thị trấn	Năm 2019	60.000.000	

IV. Đầu tư các hạng mục khác

1	Mở rộng phần mềm Giao việc đến cấp xã và các phòng ban thuộc huyện	UBND các xã, thị trấn, các phòng ban thuộc huyện	Năm 2019	140.000.000	
2	Chi phí tư vấn lập hồ sơ đánh giá cấp độ đối với Hệ thống CNTT cấp huyện	UBND cấp huyện	Năm 2019	90.000.000	
3	Chi phí tư vấn Đánh giá an toàn an ninh thông tin hệ thống CNTT của huyện theo định kỳ	UBND cấp huyện	Năm 2019	90.000.000	
Tổng cộng				4.355.000.000	